

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 03/2025/HS-ST
Ngày 22-7-2025.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 11 – VĨNH LONG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: bà Lê Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Nguyễn Thành Công.

Ông Nguyễn Văn Thắng.

- Thư ký phiên tòa: bà Nguyễn Quế Anh - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 11- Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11- Vĩnh Long tham gia phiên tòa: bà Đinh Thị Mộng Cầm - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 11- Vĩnh Long mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 103/2025/HSST, ngày 18 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Nguyễn Chí C, sinh ngày 01/01/1979.

Nơi cư trú: ấp M, xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (Nay là: ấp M, xã T, tỉnh Vĩnh Long); Nghề nghiệp: Không nghề nghiệp; Trình độ học vấn lớp 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Công giáo; Quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1954 và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1956 (đã chết); anh, chị, em ruột có 04 người, lớn nhất sinh năm 1982, nhỏ nhất sinh năm 1987, vợ Thạch Thị Si T1, sinh năm 1979 (đã ly hôn), con ruột có 01 người, sinh năm 2010 (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Tiền án: Có 04 tiền án cụ thể:

+ Ngày 14 tháng 8 năm 2008 bị Tòa án nhân dân Quận 5, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo Bản án số 120/2008/HSST. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12 tháng 9 năm 2008, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 08 tháng 12 năm 2009 bị Tòa án nhân dân Quận 9, thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 01 năm 06 tháng tù về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản theo Bản án số 141/2009/HSST với tình tiết tăng nặng tái phạm. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 20 tháng 8 năm 2010, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 24 tháng 9 năm 2012 bị Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xử phạt 02 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 35/2012/HSST với tình tiết định khung tái phạm nguy hiểm. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 12 tháng 11 năm 2014, chưa được xóa án tích.

+ Ngày 28 tháng 9 năm 2016 bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xử phạt 10 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 41/2016/HSST với tình tiết tăng nặng tái phạm nguy hiểm. Đã chấp hành xong hình phạt tù ngày 07 tháng 02 năm 2024, chưa được xóa án tích.

Tiền sự: Không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ từ ngày 14 tháng 4 năm 2025 đến ngày 16 tháng 4 năm 2025 chuyển tạm giam cho đến nay.

Bị hại: Bà Cao Thị N, sinh năm 1961 (có đơn xét xử vắng mặt).

Nơi cư trú: ấp An Chánh, xã Tân Bình, huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh.

Nay là: ấp An Chánh, xã An Trường, tỉnh Vĩnh Long.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: ông Nguyễn Văn Minh Q, sinh năm 1984. Nơi cư trú: ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh. Nay là: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long (có đơn xét xử vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do không có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo Nguyễn Chí C nảy sinh ý thức lấy trộm xe mô tô của người khác để bán lấy tiền tiêu xài. Khoảng 05 giờ ngày 14 tháng 4 tháng 2025, bị cáo thuê một người đàn ông khoảng 50 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ, không nhớ biển số xe) chạy xe ôm chở bị cáo đi từ xã T, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (nay là xã T, tỉnh Vĩnh Long) đến chợ xã T thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long) để tìm tài sản lấy trộm.

Khoảng 07 giờ cùng ngày, sau khi đi vào chợ và quan sát xung quanh, bị cáo phát hiện xe mô tô mang biển kiểm soát 84AL-069.32, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave ALPHA, màu đỏ, số khung RLHJA3931RY157518, số máy JA70E0487973 của bà Cao Thị N, sinh năm 1961, nơi cư trú ấp A, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là: ấp A, xã A, tỉnh Vĩnh Long) đang đậu trên lối đi trong khu vực chợ, không có người trông coi nên nảy sinh ý định lấy trộm tài sản. Bị cáo Nguyễn Chí C quan sát xung quanh, nhanh chóng đi đến tiếp cận và dùng 01 cây đoản bằng kim loại cùng 01 cây cò lê (mang theo sẵn trong người) cạy ổ khóa xe và mở khóa, khởi động xe mô tô tẩu thoát. Khi bị cáo điều khiển xe đi được 4,8m thì bị người dân và lực lượng Công an xã T phát hiện, tạm giữ, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và thu giữ tang vật. Tại Cơ quan Công an, bị cáo Nguyễn Chí C đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Ngày 15 tháng 4 năm 2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T ra Yêu cầu định giá tài sản. Tại Bản kết luận định giá tài sản số 11/KL-ĐGTS ngày 16 tháng 4 năm 2025 của Hội đồng định giá tài sản tổ tụng hình sự huyện C kết luận: 01 (một) xe mô tô mang biển kiểm soát 84AL-069.32, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave ALPHA, màu đỏ, số khung RLHJA3931RY157518, số máy JA70E0487973, đã qua sử dụng, tại thời điểm bị chiếm đoạt có giá trị là: 15.000.000đ (mười lăm triệu đồng).

Tại bản cáo trạng số: 27/CT-VKS-HS, ngày 16 tháng 6 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long) truy tố bị cáo Nguyễn Chí C về tội “*Trộm cắp tài sản*”, quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Chí C khai nhận: Khoảng 07 giờ 10 phút ngày 14 tháng 4 năm 2025, tại khu vực chợ T2 thuộc ấp T, xã T, huyện C, tỉnh Trà Vinh (nay là ấp T, xã T, tỉnh Vĩnh Long). Bị cáo Nguyễn Chí C đã có hành vi lén lút trộm cắp tài sản là xe mô tô mang biển kiểm soát 84AL-069.32, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave ALPHA, màu đỏ của bà Cao Thị N, giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết quả định giá là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

Sau khi phân tích các chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo.

Vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự. Đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C từ 04 (bốn) năm đến 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng tù về tội “*Trộm cắp tài sản*”, thời hạn tù được tính từ ngày 14/4/2025.

Ngoài ra, vị còn đề nghị xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Qua quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo có mặt tại phiên tòa vẫn bảo lưu quan điểm không có ý kiến tranh luận.

Lời nói sau cùng của bị cáo Nguyễn Chí C xin Hội đồng xét xử, xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại phiên tòa Vị đại diện Viện kiểm sát và những người tham gia tố tụng không bổ sung tài liệu, đồ vật và không đề nghị triệu tập thêm người tham gia tố tụng. Xác định tư cách người tham gia tố tụng theo quyết định đưa vụ án ra xét xử là đúng quy định của luật Tố tụng hình sự và giới hạn xét xử của Tòa án theo Điều 298 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đồng thời Vị đại diện Viện kiểm sát, bị cáo yêu cầu tiến hành xét xử vắng mặt bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong vụ án theo Điều 292 của Bộ luật tố tụng hình sự, vì không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo trong vụ án được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[2]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an tỉnh T, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long), Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không ai có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Đồng thời thống nhất với biên bản khám nghiệm hiện trường, bản kết luận định giá tài sản của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện C, tỉnh Trà Vinh. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Lời nhận tội của bị cáo Nguyễn Chí C tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với lời khai của bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan tại cơ quan điều tra và các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án do Cơ quan điều tra Công an tỉnh T thu thập có được.

Do vậy, Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Càng Long, tỉnh Trà Vinh (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 11 – Vĩnh Long) quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật hình sự là phù hợp với qui định của pháp luật.

[4] Xét hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Chí C là nguy hiểm cho xã hội; Bởi vì, tài sản của công dân bao gồm tư liệu sản xuất, tư liệu tiêu dùng, phương tiện đi lại, điện thoại,... là do quá trình lao động mới có được. Bị cáo là người có đủ sức khỏe lao động tạo ra nguồn thu nhập, phục vụ nhu cầu cuộc sống bản thân và gia đình, nhưng không lo chí thú làm ăn, lợi dụng sự sơ hở trong quản lý tài sản của chủ sở hữu, thực hiện hành vi lén lút đối với chủ sở hữu là bà Cao Thị N để chiếm đoạt tài sản là 01 chiếc xe mô tô mang biển kiểm soát 84AL-069.32, nhãn hiệu HONDA, số loại Wave ALPHA, màu đỏ, giá trị tài sản bị thiệt hại theo kết quả định giá là 15.000.000 đồng (mười lăm triệu đồng), gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương.

[5] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp đến tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi xâm hại bị nghiêm trị. Bản thân bị cáo hoàn toàn nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, vì bản tính tham lam bị cáo trộm cắp tài sản nhằm mục đích chiếm đoạt bán lấy tiền tiêu xài.

Xét về nhân thân bị cáo Nguyễn Chí C có 04 tiền án về các tội tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có, lừa đảo chiếm đoạt tài sản, trộm cắp tài sản, sau khi chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương bị cáo không biết ăn năn, hối cải, không nghề nghiệp nhưng mong muốn có tiền tiêu xài không mất công sức lao động nên bị cáo nảy sinh ý thức trộm cắp tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài cá nhân, bị cáo lợi dụng sự sơ hở, chủ quan của bị hại trong việc quản lý tài sản từ đó thực hiện hành vi trộm tài sản và nhanh chóng tẩu thoát. Tuy tài sản bị chiếm đoạt có giá trị 15.000.000 đồng nhưng bản án hình sự sơ thẩm ngày 28/9/2016 của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh xác định bị cáo phạm tội trộm cắp tài sản với tình tiết tái phạm nguy hiểm do đó bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết định khung hình phạt là tái phạm nguy hiểm theo điểm g khoản 2, Điều 173 bộ luật hình sự.

[6] Tình hình trộm cắp tài sản trên địa bàn xã C thời gian gần đây xảy ra liên tục, gây bức xúc trong nhân dân. Để góp phần ổn định tình hình trật tự tại địa phương và đấu tranh ngăn ngừa tội phạm. Hội đồng xét xử cần lên cho bị cáo một mức án tương xứng với hành vi của bị cáo và tính chất của vụ án, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ điều kiện cải tạo, giáo dục bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho toàn xã hội.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Sau khi phạm tội bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội, thân nhân có công với cách mạng. Đây là những căn cứ để áp dụng các tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự đối với bị cáo.

Do đó ý kiến của Vị đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa là có căn cứ theo quy định của pháp luật, được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[7] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại bà Cao Thị N đã nhận lại tài sản và không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên không xem xét.

[8] Về vật chứng: Trong quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh T đã thu giữ:

+ 02 (hai) đoạn băng kim loại, chiều dài lần lượt là 7,5cm và 08cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, trên cờ lê có dòng chữ số 8 HDTSSMHN USA, đã qua sử dụng là công cụ, phương tiện phạm tội nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu trắng sọc màu tím hồng, đã qua sử dụng, 01 (một) nón tay bèo bằng vải màu đen, trên nón có dòng chữ TikTok, đã qua sử dụng; 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ, trên nón có dòng chữ xe máy T, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo màu xanh rêu, trên túi có dòng chữ HONGYUNDA, đã qua sử dụng, bị cáo mặc, đội, đeo lúc phạm tội, nghĩ nên tịch thu tiêu hủy.

+ 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng, số imei 1: 35673408024637, số imei 2: 35673408024063, gắn sim di động 0828555617, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam đồng: 9.000.000 đồng không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho bị cáo.

+ 01 (một) áo thun tay ngắn, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean màu xanh, dài ngang gối, trên quần có dòng chữ Conshing, đã qua sử dụng; 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu xanh đen, phía trong áo có dòng chữ GLOSTER ROAD, đã qua sử dụng; 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu tím, phía trong áo có dòng chữ GLONAL WORKL, đã qua sử dụng; 02 (hai) quần jean dài, màu đen, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) hợp đồng cầm đồ mang tên Nguyễn Chí C, đây là đồ dùng cá nhân không liên quan đến hành vi phạm tội được trả lại cho bị cáo.

+ 02 đĩa DVD ghi âm ghi hình hỏi cung bị cáo; 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo ngày 14/4/2025 được giữ lại lưu trong hồ sơ vụ án.

[9] Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Chí C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- Căn cứ: Điều 268 và Điều 269 Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự.

- Xử phạt bị cáo Nguyễn Chí C 04 (bốn) năm tù. Thời hạn phạt tù được tính từ ngày 14/4/2025.

2. Về vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho bị cáo Nguyễn Chí C: 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone màu hồng trắng, số imei 1: 35673408024637, số imei 2: 35673408024063, gắn sim di động 0828555617, đã qua sử dụng; Tiền Việt Nam đồng: 9.000.000 đồng; 01 (một) áo thun tay ngắn, màu trắng, đã qua sử dụng; 01 (một) quần jean màu xanh, dài ngang gối, trên quần có dòng chữ Conshing, đã qua sử dụng; 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu xanh đen, phía trong áo có dòng chữ GLOSTER ROAD, đã qua sử dụng; 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu tím, phía trong áo có dòng chữ GLONAL WORKL, đã qua sử dụng; 02 (hai) quần jean dài, màu đen, không xác định nhãn hiệu, đã qua sử dụng; 01 (một) hợp đồng cầm đồ mang tên Nguyễn Chí C.

Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) đoạn băng kim loại, chiều dài lần lượt là 7,5cm và 08cm, đã qua sử dụng; 01 (một) cờ lê bằng kim loại, dài 14cm, trên cờ lê có dòng chữ số 8 HDTSSMHN USA, đã qua sử dụng; 01 (một) áo bằng vải tay dài, màu trắng sọc màu tím hồng, đã qua sử dụng, 01 (một) nón tay bèo bằng vải màu đen, trên nón có dòng chữ TikTok, đã qua sử dụng; 01 (một) nón bảo hiểm màu đỏ, trên nón có dòng chữ xe máy T, đã qua sử dụng; 01 (một) túi đeo màu xanh rêu, trên túi có dòng chữ HONGYUNDA, đã qua sử dụng.

Lưu giữ trong hồ sơ vụ án: 02 đĩa DVD ghi âm ghi hình hỏi cung bị cáo; 01 đĩa CD chứa đoạn video ghi lại diễn biến hành vi phạm tội của bị cáo ngày 14/4/2025

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Bị cáo Nguyễn Chí C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử sơ thẩm công khai báo cho bị cáo có mặt tại phiên tòa biết, có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày án sơ thẩm tuyên. Đối với bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại nơi cư trú theo quy định pháp luật.

(Trong Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân).

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND tỉnh Vĩnh Long;
- THADS tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND khu vực 11 – Vĩnh Long;
- Phân trại tạm giam Khu vực huyện Càng Long;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Trúc Linh